TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ QUAO** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 16/8/2023.
V/v: Ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ QUAO, TỈNH KIÊN GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thùy Trang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lương Thị Hồng Hạnh.

2. Bà Nguyễn Thị Thanh Trúc.

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Nghĩa – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

Ngày 16 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 316/2023/TLST-HNGĐ, ngày 13 tháng 7 năm 2023, về việc: "Ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2023/QĐXXST-HNGĐ, ngày 04 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Hồng T - sinh năm 1970, có đơn xin vắng mặt.

Địa chỉ: ấp 1, xã V, huyện G, tỉnh K.

2. Bị đơn: Ông Tăng Văn H - sinh năm 1969, có đơn xin vắng mặt.

Địa chỉ: ấp 1, xã V, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 13/7/2023, bản tự khai và lời trình bày của nguyên đơn bà Nguyễn Hồng T như sau:

Bà và ông Tăng Văn H tổ chức đám cưới vào năm 1994, hôn nhân tự nguyện nhưng ông bà không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật.

Ông bà sống hạnh phúc đến tháng 02 năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình không còn hợp nhau, khác biệt trong cách sống, quan điểm sống nên ông bà không có tiếng nói chung. Ông bà đã sống ly thân từ đó đến nay. Xét thấy ông bà không còn khả năng chung sống với nhau được nữa và bà không còn tình cảm yêu thương gì đối với ông Tăng Văn H nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Tăng Văn H.

Thời gian chung sống ông bà có 01 người con chung tên Tăng Như Y - sinh ngày 08/01/1995.

Về tài sản chung: Ông bà tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà cam kết trong quá trình sống chung ông bà không có nợ chung.

Nguyện vọng:

Về hôn nhân: Bà xin được ly hôn với ông Tăng Văn H.

Về con chung: Hiện con chung của ông bà đã trưởng thành và có cuộc sống riêng nên bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà cam đoan vợ chồng bà không có nợ chung nên không yêu cầu giải quyết. Nếu sau khi vợ chồng bà ly hôn mà có người kiện vợ chồng bà đòi nợ chung thì bà hoàn toàn chịu trách nhiệm trả nợ chung theo quy định của pháp luật.

Bị đơn ông Tăng Văn H trình bày: Ông hoàn toàn thống nhất với lời trình bày của bà Nguyễn Hồng T về thời gian hôn nhân, về con chung, về tài sản chung và nợ chung, ngoài ra ông không có yêu cầu gì thêm.

Nguyện vọng:

Về quan hệ hôn nhân: Ông đồng ý ly hôn với bà Nguyễn Hồng T.

Về con chung: Ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Ông cam đoan vợ chồng ông không có nợ chung nên ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện các chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa bà Nguyễn Hồng T và ông Tăng Văn H là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 28, 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Bà Nguyễn Hồng T và ông Tăng Văn H đều có đơn xin vắng mặt, xét thấy việc vắng mặt của bà T và ông H không làm ảnh hưởng đến nội dung vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bà T và ông H theo quy định tại Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Hồng T và ông Tăng Văn H sống chung với nhau vào năm 1995, hôn nhân tự nguyện, ông bà có tổ chức đám cưới theo phong tục nhưng ông bà không đăng ký kết hôn là vi phạm Điều 08 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 1986. Trong quá trình chung sống, ông bà cũng không có đăng ký kết hôn, do ông bà không tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật về hôn nhân gia đình nên hôn nhân của ông bà là hôn nhân không hợp pháp nên căn cứ vào Điều 53 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử không công nhận quan hệ giữa bà Nguyễn Hồng T và ông Tăng Văn H là vợ chồng.

[3] Về con chung: Bà Nguyễn Hồng T và ông Tăng Văn H có 01 người con chung tên Tăng Như Y - sinh ngày 08/01/1995, hiện đã trưởng thành và có cuộc sống riêng nên ông bà không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy, Hội đồng xét xử miễn xét.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Hồng T và ông Tăng Văn H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí HNGĐST: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí. Bà Nguyễn Hồng T phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí trước đây theo biên lai thu số 0000658, ngày 13/7/2023, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò

Quao, tỉnh Kiên Giang. Như vậy, bà Nguyễn Hồng T đã nộp đủ án phí hôn nhân sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các Điều 9, 53 và 131 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Áp dụng Điều 28, 35, 39, 147, 228 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

- Áp dụng Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

1. Tuyên xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Hồng T.

Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận quan hệ giữa bà Nguyễn Hồng T và ông Tăng Văn H là vợ chồng.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét.

2. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Nguyễn Hồng T phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí trước đây theo biên lai thu số 0000658, ngày 13/7/2023, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

3. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bán án được tống đạt hợp lệ.

TM/. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
-TAND tỉnh;
-VKS Gò Quao;
-Chi cục THA;
-Các đương sự;
-Lưu hồ sơ.

Phan Thị Thùy Trang